Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ: 0$02

HANOI

	6 ngày	Ngoài tỉnh đến nhà	Ngoài tỉnh chỉ gửi báo	Ngoài tỉnh Trung-kỳ	Nam-kỳ Cao-miên Lào	Ngoại quốc
Một năm.	6$00	6$80	6$30	6$30	8$60	9$00
Các làng và	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

DEPOT LEGAL INDO-CHINE N° 176

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large.

Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Chức nghiệp giáo-dục là vấn-đề thiết yếu của nữ-lưu

Sự giáo-dục của nữ-lưu nước ta, hết thảy đều tuân theo một cái chủ nghĩa « Từ mẫu, hiền thê » từ xưa đến nay không hề có biến đổi. Cho nên cái phạm-vi hoạt-động của một người con gái, lấy gia đình làm giới hạn; nếu ai vượt qua ra ngoài cái phạm-vi ấy thì sẽ phải chịu lời công-luận.

Chức nghiệp giáo-dục là không quan thiết cho đàn bà lắm. Đến buổi nay, là kể từ khi nữ-học bắt đầu mở mang, thì các người có học thức trong nữ-lưu đã tỉnh ngộ ra rằng cái phạm vi hoạt-động của người con gái, nếu chỉ lấy gia-đình làm giới hạn thì thật quá ư hẹp hòi, mà đã muốn cùng đàn ông cùng hưởng cái cơ-hội tốt này. Lẽ đó rất phải, nhưng trước khi dẫ-xướng ra cái chủ-nghĩa đó thì cái vấn-đề chức-nghiệp giáo-dục của nữ-giới cần phải khoảng trương ra trước đã mới nên.

Nay ta thử xét xem: cái phi-dụng trong một nhà, nếu chỉ cậy về một cái sức thu nhập của người dân ông thì cứ cái sự kinh-tế tầm-thường của một gia-đình, cũng đủ duy-trì, người đàn-bà dưỡng như không phải ra ngoài lao động nữa, có thể chuyên tâm mà xử trí các công việc trong gia-đình. Nhưng tưởng trước kia thì mới thế được, chứ như bây giờ, cái trình độ sinh-hoạt của loài người mỗi ngày mỗi khó ra, nếu chỉ cậy vào một người dân ông, thì dù người dân-bà nào khéo thu xếp bóp chắt đến đâu nữa cũng khó lòng cho chu. Ấy vì cái lý thế tất nhiên ấy, mà làm con gái đời nay tự mình cũng phải có công sự vào một chức-nghiệp gì, để cho tăng gia cái sở thu nhập của một nhà lên. Cái chủ ý là cốt khiến cho đàn bà con gái tự-có cái năng-lực mà đảm-đang lấy một chức-nghiệp gì, thì tất phải có chức-nghiệp giáo-dục làm bản lĩnh. Đó thực là một vấn-đề ta cần phải giải quyết ngay tự bây giờ vậy.

Cứ theo cái tình-hình thực-tế mà quan sát thì người dân-bà trong lúc cần cấp, nếu đã có một chức-nghiệp trong tay để giúp cho gia kế được dồi dào, hoặc là một mình mà lo liệu cả cái phí-dụng trong một nhà thì lại càng hay hơn biết chừng nào. Nếu tự mình không có chức nghiệp gì thì ai không may bị chồng bệnh tật không làm ăn gì được, hay là già yếu, và hoặc quá-cố đi mất, thì cái tình-trạng của người dân bà lúc ấy chắc có khi phải hầm vào cái địa vị rất hiểm nguy. Bây giờ phải nhờ-vả vào anh em họ hàng, nếu anh em họ hàng lại không sao giúp đỡ được, thì cái thân hèn yếu ấy, trừ cái kế ôm cầm thuyền ái là không còn có cách gì khác nữa để mà sinh-tồn trên thế-giới; dẫu trong lòng không nỡ quên tình xưa nghĩa cũ, song chỉ vì bị sự kinh tế áp bách mà phải đành cái mặt liều với ai. Tưởng cái cảnh-ngộ ấy trong xã-hội xưa nay đã từng có nhiều người mắc phải, lựa còn phải nói lắm cho thêm dài.

Và chăng, người con gái sau khi đã được chịu giáo-dục chức-nghiệp rồi, thì tự có được cái cảm-tưởng vinh-hạnh đến nỗi, nó mà tăng-tiến lên, như vậy thì không những mình chu đáo được cái phận-sự nội-trợ trong một gia đình, mà ngoài ra đối với xã-hội, mình cũng nên được một phần tử chính đáng. đối với nước nhà, mình cũng trọn được là một người dân hoàn-toàn, ấy tức là có giá-trị vậy.

Một nhà nữ-sĩ nước Nhật đã từng nói rằng: « Ta cùng với đàn ông, đều có một cái nghĩa-vụ quân bình, ta phải có cái chức-nghiệp chính đáng để cùng với đàn ông mà gánh vác việc đời; muốn đủ tư-cách ấy thì phải trọng chức-nghiệp giáo dục, mới không thất bại cho mình ». Ngay nay nữ-lưu nước ta đã được hưởng cái hạnh-phúc hơn người trước là đã được học-hành, trong chương-trình nhà nước đặt ra cũng có ban thủ-công, tức là chức-nghiệp giáo-dục, dẫu chưa lấy gì làm rộng, nhưng thiết tưởng người con gái phải nên tự mình lấy cái đó làm phương-pháp giáo-dục có quan thiết cho đời mình, mà cố ý giữ mài, để tâm nghiên cứu, giáo-dục sau này còn mở mang, thì chức-nghiệp của mình càng tăn tới. Thế mới là học, mà học thế mới có lạ.ích. Chứ nếu chỉ biết giám ba chữ mà đã tự nhận là hay, thì vẫn chưa gọi là người thực có giáo-dục vậy.

Th.

ÂU CHÂU BIẾN TÍN

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 12 Mai 1922

Việc nước Anh

Báo *Daily Mail* nói rằng ngày nào cũng có thơ ở mọi hạt trong nước Anh gửi đến tỏ ý muốn cho nước Anh nước Pháp nước Bỉ nên duy-trì cái tình thân ái với nhau.

Chiều hôm thứ năm, Carpentier đã đấu võ với Ted Lenh.

Cuộc hội-nghị Gênes

Sáng thứ năm, Tchicherine đã giao cho M. Schanger bức thư của nước Nga phúc lại bản ấn-văn của Đồng-minh. Trong bức thư phúc lại ấy, phái bộ nước Nga có phần-đối cái lý thuyết của Đồng-minh một cách rất kịch liệt. Nhưng cũng không yên cầu điều gì là đích thực cả, chỉ xin triệu tập các nhà giám-định để xét các vấn-đề tài chính của nước Nga và Đồng minh liệt-quốc, chưa quyết định xong mà thôi.

Các vấn đề nước Ý có đăng những duyên cớ làm sao mà ngày hôm thứ tư phải bộ Xô-viết không giao bức thư phúc lại Đồng-minh. Nguyên Tchicherine có tiếp được ở Moscou gởi đến những mệnh lệnh không hợp với ý kiến của Đồng-minh, nên ngày hôm thứ tư ý có thương nghị với M. Schanger, thì M. Schanzer có bảo nếu nay phái bộ nước Nga phúc lại rằng nhất định không ưng-thuận cái lý thuyết của Đồng-minh, thì sẽ gây nên những nỗi bất tiện thế nào, nên Tchicherine mới sửa đổi lại bức thư ấy, mãi đến hôm thứ năm mới giao cho Đồng-minh.

Ở Bruxelles có tin đến nói rằng dư-luận nước Bỉ có ý chỉ nghị cái thái độ của M. Schanzer rằng không được công bằng. Còn như việc M Barthou và M Jaspar tại Gênes vẫn đồng tâm hiệp ý với nhau, thì ở Bruxelles lấy làm hoan nghênh lắm.

Nhà điện-báo *Havas* có nói: Bức thư của phái bộ Xô-viết phúc lại Đồng-minh, trong bốn phần có ba phần đồng-minh. Nước Nga phản đối cái khoản nói về việc cấm chán-phủ Nga cổ-động cái chủ-nghĩa của mình. Về khoản thứ bảy nói về việc hoàn lại tư-sản của người ngoại-quốc, thì chánh-phủ Xô-viết bảo rằng lời lẽ không rõ và ý từ trong phản nhau. Chánh-phủ Xô-viết vẫn yên cầu Đồng minh sẽ bồi-thường về việc giúp sức cho đảng phản-đối việc cách-mệnh mà gây nên cho nước Nga những sự lỗn hại kia khác. Trong bản ấn-văn ấy nước Nga phản đối cái lý-thuyết của Đồng-minh, nhưng cũng không nói hẳn nhất định rằng không ưng thuận. Chánh-phủ Xô-viết cũng không yên-cầu điều gì đích-thực cả, chỉ xin đặt hội-đồng giám-định để xét cái vấn-đề tài-chính của chánh-phủ Nga và chánh-phủ Đồng-minh chưa quyết định xong mà thôi.

Quốc-trái Đại-Pháp: 5%. 56 4%. 1918 62.50. — 5%. 1915 1916 76.60. — 5%. 1920 89. — 6%. 1920 94

Bảo-tồn Khổng-học

Một cái quả đức-dục rất tốt rất bổ, một vật báu quốc-túy rất quí rất bền trong khu Khổng-học, xin tìm kiếm ra được để hiến các bạn đọc báo nay mai

Nước ta trải mấy nghìn năm nhuần thấm ở trong Khổng-giáo, lớn từ chính-trị luân-lý, lễ-nghĩa phong-tục, nhỏ cho đến ngôn-ngữ, cử-chỉ, ẩm-thực, cư xử, nhận kỷ ra đều có cái tinh-thần Khổng-giáo bàng-bạc bồ-tán ở trong nhân-quần xã-hội ngót hai mươi triệu người Việt-Nam ta. Nay tuy gặp buổi phong hội giao thông, một cái dân-tộc chịu văn-hóa Khổng-học là dân-tộc Việt-Nam này cũng cùng với các nước đồng văn trong Đông-á mà cũng phải ra chen vai thích cánh với khách năm châu, thế tất phải xu hướng về đường tân-học Âu-châu để nghiên cứu lấy cái học-thuật văn-minh cường phú thời nay làm cái lợi-khí khôn ngoan mạnh nước; cái bí xác Khổng học thì phiền-loại gian sáp quá, ta không có đủ tinh-lực mà bảo-tồn cả được, nhưng cái tinh-thần Khổng học là cái cốt tử để gây nên cái nền văn-hóa của quốc-dân ta đã mấy mươi đời nay, thì phàm người trong nước ta, dù ai người biết chữ Hán hay là người không biết chữ Hán, dù là người mượn học chữ Hán hay là người không mượn học chữ Hán cũng đều phải công nhận là một thứ đồ ăn nói hồn hồ đó cho cả quốc-dân mình không khi nào có thể thiếu được.

Cái tinh-thần Khổng học ấy ở đâu? Chẳng nói chắc ai cũng biết rằng Tứ thư Ngũ kinh trong chép những vì-ngôn đại-nghĩa của các Khổng thánh-nhân; con nhà nho-giáo đã bao nhiêu đời nay phụng làm thước ngọc khuôn vàng mà có lẽ chưa biết mấy mươi đời nữa cũng còn phải giữ làm bổ-bạch thức-túc. Tuy Khổng học ở nước ta bây giờ không thịnh-hành như trước nữa, mà Tứ thư Ngũ kinh ai cũng muốn hiểu ý biết nghĩa để theo làm cái phương tu thân xử thế một đời ai cũng muốn được có một bản dịch ra quốc văn cho dễ xem để học. Từ khi bản-báo mới thành lập, các bạn đọc báo đã có nhiều người viết thư lại thách vọng bản-báo phải gắng làm cái nghĩa-vụ ấy đối với quốc-tủy về phương-diện quốc-học sau này. Bản-báo cũng vẫn ấp ủ có cái hoài-bão ấy, lại vâng theo lời khuyên của các bạn đọc báo quá tin ái mà giao phó cái nghĩa-vụ ấy cho, thật lấy làm vui lòng mà đảm-chịu vậy. Và xét trong toàn bộ Tứ thư, những lời hay lẽ phải so với những luân-lý đạo-đức của tư-tưởng triết-lý bên Thái-tây không mấy càng nhưng cũng vẫn thực chí-chân lí ông chuẩn-tục mà lại làm lẫn lót ẩn được cho nhau, sự dịch Tứ thư ra quốc văn quả là một sự nhu-yếu mà lại thích thời lắm.

Nay bản-báo đã ấy thác sự ấy cho ông cử Dương bá-Trạc là biên tập-viên của bản báo thường-xác cùng các nhà Hán-học mà dịch dần từng bộ, lại có chia thành mỗi loại, sắp lại chương tiết cho liện người học người xem. Bắt đầu từ ngày 16 tháng Mai này, bản-báo sẽ ấn đăng cái bản dịch ấy mỗi ngày một ít lên trên tờ báo để hiến các bạn đọc báo một cái qua đức-dục rất tốt rất bổ và để lưu lại xã-hội ta một cái bản quốc-túy rất quí rất bền. Xin công-bố trước để độc-giả cùng rõ.

B. Q.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Tình cha mẹ đối với con cái có ảnh-hưởng đến cái vận-mệnh của nó sau này

Bản-quán tiếp được bài sau này xin cứ nguyên văn đăng báo

Gia-đình là một cái lò đề đào-luyện tính chất hay, người giỏi hèn-ích cho xã-hội, chính là một cái trường giáo-dục thứ nhất của quốc-dân. Cái tình cha mẹ đối với con cái là cái động-lực tối yếu trong bộ máy giáo-dục, để đào-luyện lấy người hay cho nước. Nước mà nhiều người hay là gia-đình có nhiều người biết làm cha mẹ, lấy cái tình yêu con mà cầm-phục, giáo-dục được con. Làm cha mẹ thế nào? cái tình yêu con thế nào? Ai chẳng bảo để con thì yêu con dạy con. Nhưng cái mục-đích yêu con dạy con rất to tát. không phải để con ra cho ăn mặc, lớn cho đi học mà đỗ đã đâu. Ta yêu con, ta dạy con, ta nên nhớ rằng đứa con ta sau này là người cần xã-hội, rồi cũng như ta ngày sau, cũng đem thân thể ra mà giúp xã-hội, thì tất nhiên là một mảnh cơ-quan trong bộ máy xã-hội rồi; nay còn ở gia-đình, chưa trực-tiếp với xã-hội, chưa là người gánh vác công việc cho xã-hội, thì vẫn là thuộc-quyền ta dạy bảo yên thương. Cái tình cha mẹ đối với con tức là một bộ máy nhỏ, động-lực di-truyền hết các cơ-quan, nghĩa là những năng-lực đứa trẻ. Những năng-lực đứa trẻ mạnh ở cảm-tình trí-giác, do tư-tưởng cảm-xúc hăm-dưỡng nhiều mà phát-xiển ra ngoài. Nó cảm biết lẽu hơn người nhớn, thì những sự tỉ cảm hóa nó không ít là không quan-hệ đến thân-thể nó. Đứa trẻ mới nhớn lên, thân-thể như cây tre non mới mọc, tinh-thần nó tuy chưa chừa nhiều mối cảm động mà cũng hãy còn non nớt như mình mầy nó, chưa đủ nghị-lực để quyết đấu với những cái cảm-xúc ở ngoài, thường mạnh về thiên thì một cách kịch-liệt vào trí-não nó như giây điện truyền. Nếu cái tình cha mẹ đối với nó không trọn vẹn thì cảm-hóa nó sau về để bị cho nó. Đứa con trẻ mới khôn lớn, tư-tưởng đương mộng-đỉ trong cái phạm-vi phụ-mẫu tình-thâm nghĩa-trọng, như một cái dây cho nó leo, nếu cái tình ấy không cảm-hóa nó một cách đầm thắm, thì bao nhiêu tư-tưởng trí-giác nó sẽ khuynh-hướng về một phương diện khốc-hại. Vì dù như nó đã biết cảm-xúc sâu, mà ta làm cha mẹ nó ta hay mắng chửi đánh đập nó, tất nó phải tủi buồn trong bụng, cảm-ngẫm-nghĩa, mà rồi cái nghị lực nó mới nhóm lên cũng là tiêu-diệt đi. Tôi thường thấy nhiều đứa trẻ, cha mẹ nó chửi đánh nó lắm, mà người nó lúc nào cũng ngây ngô phì-độn. Vì nó lo sự tối buồn quá. Lâm đứa, chỉ vì cha mẹ chửi rủa một câu mà nó bỏ ăn một ngày, ngồi một xó mà khóc. Trong khi nó thương tâm khóc, thì ruột nó đau đớn, tinh-thần nó ngẫm-nghĩ, bỗ công yên sau đi, phần tinh-thần bao mòn đến thân thể suy yếu. Tại sao vậy? Vì người ta từ lúc sinh ra, cái tính mầu mỡ do một lẽ tự-nhiên giới đất đặt bày mà chiếm một khu-vực thống-hệ trong gia-tộc, không có cái tình nào đáng cảm-động lo tật, đáng thấm thía phiền cái tình cha mẹ con cái. Đứa con mới sinh thiên-tính đã lấy cái tình ấy làm vui rồi, quyến-luyến cha mẹ luôn luôn bên nách, vì bằng mình không tỏ cho nó biết cái bụng mình yêu nó, nay chửi mai mắng, làm hình như cái tình cảm mình đối với nó tuyệt nhiên không còn nữa, như thế có phải nó tải thẩm biết bao nhiêu? Cái tình yêu là cái động-lực thứ nhất trong bộ máy nhân loại, nghiễm-nhiên biến chuyển được hết sự khó khăn nỗi khổ não trong đời, đứa trẻ mới sinh ra duy có một sữa ngon ngọt nuôi cho người nó sống được, lại chỉ vì cái tình ấy mà tất buồn đau đớn, thì hại cho thân nó bao nhiêu. Ta hãy xem như một con vật, nếu ta đánh nó lắm, nó cũng phải sợ, ta mà lánh mặt ta; lúc nào ta cầm roi đánh nó xong, nó chạy nằm một chỗ, coi bộ cũng cảm giác ngẫm nghĩ, huống hồ là một đứa trẻ đo tình mầu mỡ của ta mà ra đời, cảm-giác đã sâu, lại không cảm hơn con vật kia ru? Để cảm thì để sinh buồn, mà cái buồn là nguyên-nhân cho mọi sự phiền não chán nản đau-đớn, làm thuốc độc hại tri não tâm can, mà rồi có khi đến quyết liệt. Đứa trẻ yếu đuối sẵn, nẫu chỉ vì buồn tủi, vì tình ta đối với nó ghẻ lạnh ác quá, thì thân nó cũng không nhớn lên được, bao nhiêu năng-lực của nó dẫn dần bị cái thế lực sự buồn sự tủi mà không phát-xiển ra được hết. Đến khi nó khôn lớn, đem thân ra gánh vác công việc đời, thì bao nhiêu chỉ-khí nghị lực của nó cũng không còn mấy, thành ra thân-thể nó không đứng được với phong-trào thời thế. Thời thế mạnh, thân nó yếu, thành nó là người xã-hội không dùng được việc gì. Ta vì ngày như ta đã nhờn, nếu ta bị một cái tình trong gia-tộc đạm-bạc quá, cảm-xúc vào giác quan ta mà ta phải buồn, những lúc trong bụng ta buồn, ta đối với cuộc đời ta có ý chán ngán, bụng ta tê tái như cái buồn ấy là con sâu trùng nó ăn ruột gan ta, rồi mà tay ta cầm cái gì, ta cũng không vui vẻ, làm việc gì cũng không hết sức, ngày ấy qua, ngày khác, nếu ta cứ bị cái buồn ấy mãi, người ta tất bao mòn yếu-ớt, mà tư-tưởng ta cũng chỉ thoi-thóp trong vòng nhu-cảm chán ngán, đó mà thôi. Đấy cái buồn vì tình gia-tộc nó có thế-lực mà biến đổi ruột gan tinh-thần người ta một cách công-hiện như thế, đứa trẻ mới sinh ra, làm cha mẹ như ta có nên ghẻ lạnh, hay đánh đập mắng chửi, không lấy một cái tình đầm-thắm mà cảm-hóa một cách êm-ái đi ư? Ôi, cái tình cha mẹ đối với con cái, cái thế lực ảnh-hưởng mạnh cho một cái thân thể của đứa trẻ sau này biết là bao nhiêu? Nào những người làm cha mẹ, trong nhà có con gnét con yêu nó không kể, mà vẫn có tính tàn nhẫn hay ghẻ lạnh con cái, cũng nên biết thương yêu đứa trẻ, hết cái nghĩa-vụ mình làm cha mẹ nó đem một cái ái-tình đầm-thắm êm-ái cảm-hóa nó, ngõ hầu mới phát-xiển hết những năng-lực cần-yếu, khiến sau này nó nên người hữu-ích cho gia đình, cho xã-hội, mà mình khỏi mang tội với xã-hội, với trời đất. Đạo ác tàn nhẫn hay chửi rủa, đánh đập, nhiếc mắng ghẻ lạnh con không phải là cách giáo-dục con đâu; có yên con yên cho phải đường, những người làm cha mẹ có con, nghĩ sao chứ?....

B. T. P.

VĂN UYÊN

Tục ngữ

Mình nghĩ mình ra cũng mực cười!
Năm say tuổi đã đáng đời mươi,
Giang sơn một gánh nai còn nhẹ,
Danh lợi đôi đường chỉ thế thôi!
Nghĩa mẹ cộng cha bao trả được?
Ơn thầy lộc nước nợ chưa xuôi...!
Nghĩ đời mà ngán cho đời thật!
Cái sỉ làm ăn chẳng gặp thời....

Biệt bạn đi Hongay

Tạm biệt Hà-thành cảnh số hường,
Lòng sầu bao xiết nỗi bi thương...!
Mấy hàng khuất nẻo người đôi ngả....
Nhạn lẻ theo chừng khách bốn phương...
Cảnh cũ đoái trông dòng lệ ứa....
Tình xưa lai-láng hạt châu tuôn....!
Gối huyện gốc tử bao mong đợi?
Ngậm nghỉ gần xa những chắc-chường?

Ái-vin 98-xuta-Hải

Nhớ nhà

Trời hôm mây kéo tối đầm,
Tắc lòng cố quốc thu hương,
Lòng gà đi một bước đường một đau,
Nhớ ơn chín chữ cao sâu,
Một ngày một ngả bóng dâu tỉ phần.
Dặm nghìn nước thẳm non xa,
Tấm lòng thương nhớ biết là có nguôi.
Song sa vò vỏ phương trời,
Quạt nồng ấp lạnh những ai đó giờ,
Bên trời góc bể bơ vơ,
Tấm son gột rửa bao giờ cho phai
Nào người tựa cửa hôm mai,
Ngẫn ngơ trăm nỗi giải mài một thân.
Ooái thương muốn dặm tỉ phần,
Hồn quê theo ngọn mây lần mẹ ma.
Một mình lặng ngẫm bóng tà,
Nỗi đường gần với nào xa bời bời.
Cảnh hồng bay bổng tuyệt vời,
Đã mòn con mắt phương trời đứng đem.
Chốn khoa gặp hội trường nhiều,
Tấn dương được thấy mấy chàng cá phen.
Rộng thương cỏ nỗi hoa hèn,
Xin đem tắc cỏ mà đền ơn mưa.

Quảng-bá Nguyễn-tử-Cẩn

Dư luận Nam-kỳ

Thú vui chơi những giống gì?

(Tiếp theo)

Muốn lần lượt mà kể cho tận cái thú vui của con người, kể sao nay, người vui khác, thì cái phánh-nhóe vẫn nhiều lắm, không biện chép ra hết được; bằng muốn tóm tắt một tí câu để kể rõ cái nguồn cội vui sướng của con người: kể ra này, người ta khác, thì tưởng nên do cái ý giải của nhà triết-học mà nói rằng sự vui sướng của con người có khác hơn là do cái tinh-thần và tri-tuệ, đại khái là thế. Nhưng dầy không bàn cái vui sướng trong tinh-thần của bên tri-tuệ cao thượng, chỉ bàn cái vui sướng trong thân-thể của bên tri-tuệ thường, đại lược trong ấy điều cần để ý cần coi người ở đời, thì trước hết tưởng nên trong cái thú vui sau này là cái thú vui có một thiết với luân-lý đâm.

1. — Vui với gia-đình.
2. — Vui với bạn-hữu.
3. — Vui với chốn-nghiệp.
4. — Vui với cái thú vui.

Sự sống của con người ở đời, dẫu nặn vọt đến thế nào, rồi cũng không vượt ra ngoài cái khoảng một trăm năm; trong cái khoảng một trăm năm đầu kèo cực đến thế nữa, rồi cũng không thoát khỏi cái cảnh vui

Bộ Võ Phi Hùng Cúu HS Petrus Ký (67-70) Đặng Huỳnh Chiếu Đẳng. Thư Viện Khoa Học Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

buồn ấy vậy. Vui tức là sung sướng. buồn tức là cực khổ. Sung sướng và cực khổ là hai cái nguồn cội của con người, cái ý-nghĩa của nhà triết-học cũng do ấy mà ra cũng ra được.

Vậy mà đây là bản đại-lược trong mấy điều lẫm thường của ta ở đời :

1· Vui với gia đình. — Gia-đình là một chỗn vui thú riêng rất đậm đà của con người ta tự-nhiên ở tính-tình phát ra trước hết.

Cha lành con thảo, cũng cái thú vui, chồng nghĩa vợ thuận, cũng cái thú vui, anh em kính mến nhau, họ hàng thường yên nhau, cũng là cái thú vui; đó là cái thú vui về luân-lý và là đạo làm người của ta phải có cái thú vui thế mới là. Lại những còn cái thú vui về cảnh-trí sắp đặt của ta nữa, là ta phải biết cách bài-trí để dưỡng tinh ta trong chỗn gia-đình một cách lịch-sự thao thú ưa của ta. Như chỗn thờphòng thì ta có nhiều bộ sách hay, ngoài vách phẩm thì ta có những bức tranh xảo thủ ; rèm hoa, đạo các, nguyệt-án, trước đình v. v... ấy cũng một món giúp vui ở chỗn gia-đình ta vậy.

2. Vui với bạn-tác. — Cái nghĩa bạn-tác cũng một điều lớn trong ngũ-luân vậy. Người có bạn-tác mới thấy cái nghĩa rộng của xã hội, mới rõ cái vui thâm thúy của tình người. Ta sinh trên đời không những ta chỉ biết lấy tình yêu cái nghĩa trong gia-tộc mà thôi, ta hãy còn cái tình cao-thượng rất đặc biệt là cái tình-ái ta yêu các bạn-tác nữa ; ta là người thanh-người tài bộ, thì ta yên người tài-bộ v. v... Lấy lòng đãi nhau, đem thân cho nhau, cũng như Quản-Trọng với Bảo-Thúc, Bá Nha với Tử Kỳ, Dương-giác Ai với Tả-hà-Đào v. v. vậy. Bởi vui cái nghĩa thinh khí tương phù người làm đôm tương chiếu mà gây nên vậy. Thật thế, người mà không biết cái nghĩa bạn-tác không vui gì.

3 Vui với chức-nghiệp — Cái chức nghiệp của người ta ở đời, cũng do cái tính tình ưa mến và cái lương-tri tương-năng mà gây nên, gây nên mà làm xong được đó, tức là vui. Từ-dân của ta chỉ có sĩ, nông, công, cổ là bốn cái yếu-mục để nuôi nắng lấy sanh tồn ; cái chi xu hướng rất cần thiết của người đời tương không còn chi hơn nữa. Làm quan cho hiền tỏ vinh lòng, làm quan cho vinh hoa phú quí, cho thỏa mãn được cái hi-vọng của ta từ lúc sung trong, ta vui. Làm ruộng cho nghề tinh nghiệp xảo, mưa nắng thuận thời, ruộng đất càng năm càng mở mang, lúa gạo càng năm càng tăng số, thỏa mãn được cái hi-vọng đó là cái sung sướng là vui ; nói tóm, thì chẳng bạn là sĩ, là nông, là công, là cổ, nghề nào của ta thích mà ta không bàn đỗ nhì phế, không nản chí thoái lui, ký làm đến xong, tức là sung sướng, là vui.

4· Vui với cái thú ưa — Vui với thú ưa, là chỉ mình biết vui với cái thú của mình biết. Hoặc mình là nhà văn-sĩ, thì ưa cái thú văn chương, đặt tuồng, đặt sách v. v... ; hoặc mình là người hào cảnh thì ưa cái thú ngoạn thấy du sơn v. v... ; mà mình làm được thơ mẫu, tức là sung sướng là vui.

Cái thú vui của ta trên đó, đối với tôn-chỉ triết-học tuy chưa có chi là cao thượng, song cũng về mặt mà của ta cần phải lưu-tâm trước hết, dung-hòa trong tinh tình, hòa lẫn với thiên-hạ không trái mích mới là vui cho.

Lấy đấy mà suy, cái nghĩa vui của con người trên đời, đại khái cái kiểu thường là thế; nhưng suy ra nữa, thì lại còn cái vui không câu thúc với cái vui phải câu thúc là khác. Là vì cũng trong một thú vui mà người phải — chơi thì việc vui ấy sung sướng vô cùng, vui về biết mấy, chi chi cũng hiệp thiên lý thuận nhân-tình ; chi như người quấy — chơi, thì chẳng phải vậy. Ôi ! cũng anh em bạn thì bất tín, cũng vợ chồng thì bất nghĩa... miễn cho thỏa mãn lấm lòng khác giục (sự muốn không chính đáng) của mình đó là vui đạo vị làm gì, chết ai nấy chịu. Thế thì cái vui nầy lẽ phải câu thúc mới được. Người xưa có nói rằng : « Người phải rồi mới vui » và « vào đâu lại không tự-đắc » Thật, lời nói thế, có ý vị thay ! sâu xa thay ! Là chỉ vì người quấy, chẳng có cái thú vui nào là thanh, hễ họ chơi là tục ; người phải không luận thú vui nào là tục, hễ họ chơi là thanh ; nói tóm thì người quấy chơi gì cũng quấy xen vào đâu cũng khó lòng, mà người phải chơi gì cũng phải, xen vào đâu lại thường tự đắc. Thế thì thú vui của người đời muốn cho thỏa mãn cái sung sướng cái vui, thì trước hết ta phải trên tập cái tinh tình cho được chính đáng cao thượng, rồi nhiên hậu — tay cái vui của mình ưa mình biết đó mà vui, thì vui mới không mích với nhân-đạo cho.

Không ai chẳng sống lạc cả.

(L. T. T. V.) T. T.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Nước đời lắm nỗi lạ-lùng khát-khe (1)

(Tiếp theo)

Năng viết xong hai cái thư, bỏ vào phong-bì, gói vào thứng giấy thép, rồi rẽ ra sông Đáy. Đứng trên bờ sông, lấm bẩm vài câu, hai tay áp vào mặt nhảy theo dòng nước con nghiệt cho rồi !

Lúc bấy giờ có ông sư đi qua, thấy ở dưới sông có người nhỏ lên lại thụt xuống, biết là người chết đuối, kêu làm ầm, thì bảng lảng bèn cạnh đó ra với được. Nhưng thương ôi ! người ta muốn ra lại mới người mới việc. người thì kéo lưới, người thì thuốc thang, được một lúc thì tỉnh !

Sư cụ hỏi duyên cớ làm sao mà lại quyên sinh làm vậy, thì nàng chẳng nói năng gì, chỉ rỏng ròng giọt lụy chứa chan mà thôi !

Nhân nhà sư thấy nàng mặt mày sáng sủa, đoán rằng ắt hẳn vì duyên nợ chi đây, nên bảo tạm theo về nơi am-tự, bón cây trồng cảnh, gọi là có việc để trợ thân, cho qua ngày tháng, đợi đến khi có người nhà đến tìm hỏi. Nàng thấy việc mình đã lỡ, nên xin theo lời sư cụ về chùa. Thôi thì :

Lấy gió mát trăng trong kết nghĩa.
Mượn hoa đàm đuốc tuệ làm duyên!

Về chùa được mấy hôm, nàng kén cùng sư cụ cho xẻo tóc để làm đồ đệ, miệng phật tụng kinh, nhưng sư cụ không cho, có nói rằng : hãy đợi ít bữa nữa xem sao.

(1) Xem số báo ngày 10 Mai.

Thầy S. từ khi nhận được thư của vợ cũng lấy làm mừng và yên tâm, chẳng chút động lòng. Phú-ông thấy thế lấy làm lạ, rắp mang chuyện lấy đến cửa « đèn trời » thì thầy S. mới cho người đi tìm vợ, đem về, thuê riêng cho ở một cái nhà tranh.

Thầy S. vào trường Cao-đẳng, thăm thoắt đã được một năm, thì lên ban thứ hai rồi mà không có mặt, thầy lại xéo phải vỏ chuối tiêu ! !...

Thầy lấy làm xấu hổ ; còn mặt mũi nào mà lại quay về nghề giáo-học hay xin vào các tòa sứ ! Thầy còn xoay, xoay mãi tít mù xanh..... Rồi thầy lại xin vào trường khác, miễn là ở Cao-đẳng học-đường thì thôi !

Nhà Hồng-thư lúc thầy S vào trường Cao-đẳng đã chắc mầm rằng chuyến nầy con mình được làm bà thạm, bà đốc, ngỏ đâu, trước làm sao sau làm vậy, nên dục thầy S. đi ra tỏng sự các sở, nếu không thì Hồng-thư tuồi đã đứng bóng, và lại không ba năm đại một giỏ, giữ sao cho vững !

Nhân đây có thầy Đ. đồi về thay cho thầy S., lại thuê phải nhà Hồng-thư, thấy nàng có nhan sắc, muốn cưng sum họp.

Nhà Hồng-thư thấy dịp tốt đã đến, gọi thầy Đ. cho phăng làm nàng hầu.

Ấy đấy thầy xem : nước đời lắm nỗi khắt khe lạ lùng như thế ; nghĩ đã chán chưa ? nghĩ đã lo chưa ? nghĩ đã thương chưa ? Thầy ơi ! chuyện đã kể rõ ; chẳng cần phải thêm lời bàn bạc, thôi ta về nghỉ. »

Năng nói có nước, đi rảo vào mấn nghỉ.

Lời cũng từ bạn tôi đi nghỉ, nhưng nào có ngỏ được đâu, cả đêm bực-nhọc, phẫn thì thức kể bạc-tình, phẫn thì thương người bạc-mệnh, phẫn thì lo cho cương thường đạo lý nước nhà về sau nầy.

Thấy chuyện lạ đời, mượn ngòi bút sắt, chẳng quản tài hèn trí mọn, biên chép ra vài câu quê kệch để hiến độc-giả chư tôn nhân lãm.

Gia xuân, Hoàng-hữu-Kiều

Tin Nam-kỳ

Một cái án mạng

Vì một cái vòng mà giết một mạng người. Kẻ thủ-phạm đã phải bắt

Đồng Nai, ngày 3 tháng 5 tây. Ở làng Tân-thới-nhứt, tổng Bình-trị-đông, hạt Gò-công, có một người đàn bà tên là Ng-thị-Khung, 11 tuổi đi hái trầu-không ở vườn của mình cách độ chừng 200 thước. Con bé có đeo một cái kiềng vàng giá chừng 40 đồng. Bỗng 6 giờ chiều chưa thấy nó về thì người cha lấy làm lo, chạy ra kiếm con, song tìm kiếm trong 2 giờ đồng hồ cũng không thấy đâu hết. Sáng sớm hôm sau lại đi tìm, đến cái giếng ở gần vườn trầu-không thì người cha thấy mấy lá vứt ở bên cạnh miệng giếng, bèn ngó cổ xuống xem thấy một cái xác nổi ở dưới nước mà châu chồng lên trên.

Người cha nhờ mấy người hàng xóm với lên thì quả là xác con mình, mà cái kiềng vàng thì không còn nữa.

Quan thầy thuốc mổ tử thi khám nghiệm thì xét ra rằng con bé bị bóp cổ mà chết. Như vậy thì đủ rõ phạm giết rồi mới vứt xuống giếng.

Sở Cảnh-sát tra cứu thì ngờ cho tên Hoàng-v-Của là người làng giềng ở đó, cho đến khám nhà tên Của thì bắt được cái kiềng vàng của thị Khung.

Tên Của bị bắt thì chịu thú nhận ngay. Nó khai rằng nó cùng với tên Đỗ-v-Sâm là em họ thị Khung vẫn tỏ ân ân ái ái với nhau mấy hôm trước. Chiều hôm đó thấy thị Khung đi một mình thì nó chạy ra bợp vú, lột vòng xiềng rồi mới cứt xuống giếng.

Sở Mật-thám liền tống giam tên Của rồi lại tầm nã được tên Sâm, hiện hai đứa đều ở nhà pha Sàigon cả.

Sét đánh

Ngày mồng một Mai mới rồi hồi 11 giờ rưỡi thầy cai khố xanh là Cao-v-Yên ở đồn Cô-co tỉnh Sóc-trang đang ngồi viết ở bàn giấy thì bị sét đánh vào đầu chết ngay lập tức. Một khẩu súng treo gần chỗ đó cũng bị rập cả cái bả lẫn cò, còn cái ghế thầy ta ngồi thì bị tan ra từng mảnh, trong mình người cai ấy thì thấy sợ vỡ ra và lại bị nhiều vết bỏng ở ngực và ở bụng dưới.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 13 Mai là **0 f. 80.**

Tin tàu. — Tàu *Orénoque* sẽ tới Haiphong ngày 13 Mai, hồi 20 giờ.

Lễ kỷ-niệm bà Jeanne d'Arc. — Lúc bắn bảo đang ẩn hành thì 21 tiếng súng đại-bác báo tin lễ kỷ niệm bà Jeanne d'Arc đang bắn ở bờ sông cái.

Các công sở và đường sá đã bắt đầu kéo cờ từ sáng hôm nay rồi. Tối hôm nay nước điện khởi hành từ bờ sông và qua những đường phố mà bản báo đã đăng trong một số trước. là đường France, général Galliéni, Lanbarède. Bobillot, Paul Bert, Henri Rivière Domine Francis Garnier, hàng Đào hàng Ngang, hàng Buồm, phố Sông-ô-lịch hàng Cót, phố Liên-tsin đường Général Bichot, Maréchal Joffre (cửa đông).

Bội kỷ-niệm nói cuộc chợ phiên. — Bản báo lại vừa tiếp được tờ lai-cảo sau nầy của tòa Đốc-lý :

Chiều thứ bảy 13 Mai hồi 18 giờ và ngày chủ-nhật 14 Mai hồi 6 giờ và 18 sẽ bắn một bội đại-bác.

Tối thứ bảy 21 giờ rước đèn.

Ngày chủ-nhật 14 — Các công sở và đường phố đều treo cờ — Quan Đốc-lý mời nhân dân thành-phố treo cờ cho trọng thể.

7 giờ sáng : điểm-binh tại đường Clémenceau, trước cửa tòa Thương-chính Các xe của quan khách đến xem điểm-binh thì phải đi ở đường France lại, qua rạp ngồi, rồi phải vòng về phía Bắc mà xếp hàng ở trước Đồn-thủy. Điểm binh rồi, các xe lại phải đi theo đường phía kia. Từ 6 giờ 55 trở đi thì đường France cấm không được đi lại nữa.

8 giờ rưỡi lại Nhà-thờ sẽ làm lễ, trong khi lễ sẽ có cuộc quyên tiền giúp cho xã Meuvinê.

Từ 15 giờ 30 trở đi thì mở cuộc chợ phiên ở nhà bát Tây. Các rạp và các cửa hàng cho thì dụng cả đăng sau nhà hát

Sẽ có một cuộc chiến bóng rất hay. biện đã lập thử, chắc là các nhà đến coi được xem một sự lạ lùng, những người thích đàn thích hát sẽ được thưởng giám một cuộc vui đích đáng.

Phủ Toàn-quyền — Đến ngày thứ ba 16 Mai, bà lớn Toàn-quyền Baudoin phu nhân sẽ tiếp khách từ 17 giờ đến 19 giờ.

Bảo tồn Không-học — Nay mai bản quán sẽ lần đăng bản dịch Tờ thư Xin xem mục này ở trang đầu thì rõ.

Bán một cái nhà ở Đồ-sơn. Hỏi tại bản quán. 3261

Một ngạch tham-tá và thư-ký trong Học-chính. — Ngày 3 Mai 1922, quan Toàn-quyền đã ký nghị-định đặt ra một ngạch tham tá và một ngạch thư-ký riêng để dùng vào trong các tòa các sở thuộc về nha Học-chính.

Vì từ xưa đến nay, các viên thư-ký làm trong các tòa ở nha Học-chính, đều là những người lấy ở ngạch tòa sứ vào cả. Ngày nay học-giới đã rộng mở, ngạch học-chính thành ra một ngạch to nhất trong các ngạch ở Đông pháp, vì rồi ra làng nào là chẳng có học-đường. thì các viên tòng-sự trong các tòa các sở học-chính đứng riêng ra một ngạch cũng là phải.

Cũng như các sở khác, ngạch Học-chính chia ra làm hai hạng là một hạng tham tá và một hạng thư-ký.

Tham-tá có ba bực thượng-hạng và năm hạng thường.

Chức tham-tá hạng năm thì hai phần ba để dành cho những người có bằng tú-tài tây, nhưng trong năm 1922 thì những người có bằng tốt-nghiệp trường Pháp-chính (ban Tài-chính có thể được tạm-thời bổ làm tham-tá hạng năm. Còn một phần ba thì sẽ dành cho các viên thư-ký ngạch Học-chính đã tòng-sự từ ra được sáu năm và có thi đỗ một kỳ phỏ-thông theo như nghị-định ngày 18 Septembre 1919 và một kỳ chuyên nghiệp mà chương-trình sẽ do quan Học-chính tổng-trưởng định sau.

Còn chức tham-tá hạng tư thì một phần ba để dành cho các tham-tá hạng năm có đỗ thôi hạn được thăng chức và hai phần ba để dành cho các học-sinh trường Cao đẳng Pháp-chính (ban Pháp-chính) cứ theo số thứ tự đỗ mà bổ dần.

Chức thư-ký có một bực ngoại-hạng. năm bực thường và một bực tập-sự, nói tóm lại là chẳng theo như các ngạch khác của nhà nước.

Chức thư-ký tập-sự thì tuyển ở trong những người có bằng tốt-nghiệp Thành-chung Pháp-Việt hay là bằng Brevet d'Enseignement primaire supérieur và phải thi, đỗ một kỳ : chương-trình kỳ thi ấy thì do quan Học-chính tổng-trưởng định.

Nhưng hạn trong ba năm kể từ ngày tuyên bố đạo nghị-định nầy, những người có hai thứ tú-bằng kể trên ấy được bổ ngay vào bực thư-ký tập sự, mà không phải thi. Nếu những người đỗ các văn bằng ấy không xin bổ vào ngạch thư ký hay là số người xin bổ mà cũng chưa đủ thì sẽ học chính sẽ mở một kỳ thi để tuyển lấy người tập sự

Ai có giấy Quốc trái vô-danh, bất cứ năm nào xin chiếu-cố lại hiệu FONDERIE TONKINOISE của HOÀNG-XUÂN LAN, số 39, Phố Hàng-quạt (Rue des Éventails) Hanoi mà hỏi : TRẢ GIÁ RẤT CAO, mua bán phân minh. 2042

Một sở bưu-điện mới. — Nay lập tại Gia-lâm, tỉnh Bắc-ninh một sở Bưu-điện làm đủ mọi việc thuộc về bưu-điện, chỉ trừ những ngân-phiếu từ 200 đồng trở lên thì sở ấy không nhận gửi đi và không phát cho mà thôi.

Lệ cấm xe. — Ngày hôm qua đã thấy tòa Đốc-lý phát và yết tờ nghị định mới về việc cấm xe ở phố Paul Bert, lệ ấy bản quán đã dịch đăng báo từ bữa nghị-định mới ra rồi.

Tối cần mua phiếu QUỐC-TRÁI, cứng và vô danh, bất cứ năm nào. Xin đem đến nhà M. Lê-tinh-Cẩn, số 17, phố hàng Giấy (Rue du Papier), TÍNH GIÁ RẤT CAO. 3232

Nên tìm chỗ khác Từ đầu ngõ Hội.vê cho tới ngõ Phúdoãn chỗ rẽ ra phố hàng Bông-nệm, vào hồi 11 12 giờ sáng và 5,6 giờ tối hôm nào cũng vậy, hàng-ngàn người mới làm lộn vợ lộn nguyện lộn xoài, khiến cho hành-khách gặp lắm nỗi khó khăn, vướng chân vướng cẳng, phần thì sợ quả bóng bần vào người, lấm quần lấm áo, phần thì sợ nhỡ khi các cậu chạy ngược chạy xuôi mà xảo phải người chẳng Lại còn lắm khi sợ nguy hiểm, vì là phố thì đã chật mà nước rãnh thì bẩn thỉu lắm, vào hồi ấy lại là những lúc người làm các sở đi về nhiều. xe phảo đông, các cậu cứ đá lộn nhau như thế, nguy hiểm biết là dường nào. Đã đành rằng sự luyện tập thân thể vẫn là có ích, nhưng các nhà có con ở gần đó nên cấm nó chơi ở đường nhỏ như ngõ ấy chật hẹp, hai cái xe đi cũng đã hết đường rồi, huống lại hành-khách nữa mà cũng rảnh thì bẩn thỉu chứ có mất mẻ rộng rãi cho cam, vậy các cậu nên đi tìm nơi khác mà chơi kẻo chỗ nầy đã không được hợp vệ-sinh mà có khi lại nguy hiểm đến tính mệnh chứ chẳng chơi.

V. N. T. lai cảo

(Xem trong thời bơ, nội thứ hai).

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gởi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(Dix ans plus tard)

tức là truyện

Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

— Còn tiền, tâu Hoàng-thượng, tiền tướng không muốn vậy mà mất tiền. Nếu ma quỉ nó muốn đàn chơi hề bạc-triệu, một miếng Hoàng-thượng cũng hiến cho tâu Hoàng-thượng, mà nó đã biết bạc-triệu đây là sĩ, thì nó sẽ chọn lúc nào bệ-thần vắng mặt.

— Nhưng, làm nghề nầy, thì tướng-quân chịu sao nổi, chết mất !

— Ôi ! Tâu Hoàng-thượng, tiền-tướng tại chức đã ba mươi năm trời nay, tiền-tướng ở nước *Pháp*, ở xứ *Na-va* là trai khỏe mạnh nhất.

Nhà vua nghĩ mòn câu chuyện, mà hỏi một câu rằng :

— Vậy thì sáng mai tướng-quân có mặt ở đây ?

— Nhưng bây giờ vậy, tâu Hoàng-thượng.

Nhà vua đi vài vòng trong buồng. Trông thấy thế, ai cũng biểu nhà vua nóng lòng muốn nói, nhưng còn e sợ điều gì nên chưa dám nói ra. Viên trung-úy đứng ngay, không hề cựa cậy, mũ cầm tay, khuỷnh tay trên háng, nhìn nhà vua đi đi lại lại, vừa nhìn, vừa nhá bộ râu mép mà câu nhàu rằng :

— Chỉ quả quyết hẳn không có lấy nửa xu, ta dám quyết ! ta đoan rằng hẳn không nói !

Nhà vua vẫn đi bách bộ, thỉnh thoảng lại liếc mắt nhìn ngang viên trung-úy. Trung úy vẫn nói lẩm bẩm một mình :

— Rõ thật giống cha như lột, vừa kiên ngạo, vừa biển lận, vừa nhút nhát. Vua chết dịch, nhé !

Vua *Lô-ý* đứng lại, gọi rằng :

— Trung-úy !

Tiền-tướng đây, tâu Hoàng-thượng.

— Tại sao, bạn tôi ở ngoài khách sạn, tướng-quân lại kêu : « Linh Ngự-lâm Pháo-thủ đâu, bộ giá Hoàng-thượng ! »

— Vì Hoàng-thượng bệ chỉ cho tiền tướng, tâu Hoàng-thượng.

— Trẫm. Quả trẫm không nói như vậy nửa tiếng.

— Tâu Hoàng thượng, người ta có thể truyền lệnh được bằng một cái hiệu, một dáng riêng, một cách đưa mắt nhìn, mà cũng rõ ràng rành mạch như lời nói vậy. Một người tôi tớ chỉ có tai thôi thì chỉ là một nửa người tôi tớ giỏi

— Vậy thì mắt tướng-quân thật là sắc quá, tướng-quân ạ.

— Sao vậy, tâu Hoàng-thượng ?

— Vì mắt tướng-quân trông thấy cả những điều không có.

— Mắt tiều-tướng thật tốt, quả thế, tâu Hoàng thượng ; tuy mắt tiều-tướng đã hầu hạ chủ được nhiều và đã lâu ngày nhưng vẫn còn khá lắm. Vì thế mỗi lần mắt tiều-tướng có cái gì đề nhìn, nó cũng không bỏ lỡ mất dịp may. Và chiều hôm nay, mắt ấy đã thấy Hoàng-thượng đỏ bừng mặt, gân nuốn ngoáp, thấy Hoàng-thượng nhìn như muốn kén vạn, trước còn Bức-ông Giáo-chủ, rồi đến Lệnh-bà Hoàng-thái-hậu, sau nữa đến cái cửa ra ; rồi mắt ấy lại nghiêm thấy điều tiều-tướng vừa mới nói, mắt ấy thấy mắt Hoàng-thượng muốn nói mấy lời nầy : Ai làm cho ta ra khỏi chốn nầy đây ?

— Tướng-quân !

— Hay là nói thế nầy, tâu Hoàng-thượng : Linh Ngự-lâm cần trẫm đánh Bầy giờ tiều tướng không còn phải rụt rè, Cái nhìn ấy thật là nhìn tiều-tướng, lời nói ấy thật là nói với tiều-tướng ; tiều-tướng liền kêu lên : — Linh Ngự-lâm, phò giá Hoàng-thượng !

Nhà vua quay mặt đi để mỉm cười. Một lát nữa, nhà vua lại đưa con mắt trong trẻo nhìn cái bộ mặt rất khỏi ngộ, rất bạo rạn, rất cứng cỏi ấy, trông chẳng khác như nét mặt đại-bằng điểu ở trước vừng thái-dương chói lọi. Nhà vua lặng yên trong một hồi lâu, trong lúc đó nhà vua muốn cố làm cho viên võ-tướng phải nhìn xuống, nhưng không sao được : sau nhà vua phán :

— Được lắm !

Nhưng viên võ-tướng thấy nhà vua không nói gì hết, thì đi ba bước để lui ra, mà lẩm bẩm rằng :

— Hẳn không nói, chả chả ; hẳn chẳng nói đâu !

Nhưng ra đến cửa, lại thấy như cái ý muốn của nhà vua lôi mình trở lại, võ-tướng mới quay lại hỏi rằng :

— Hoàng-thượng còn gì phán bảo nữa chăng ?

Câu hỏi ấy có giọng không sao tả xiết, giọng nói ấy vừa không ra ý gợi lòng tin của của nhà vua, lại vừa có vẻ thực thà ngay thẳng khiến cho người chắc đa. Nhà vua mới trả lời ngay :

— Còn, tướng-quân, lại gần đây mà ngỏe lời trẫm.

— Tâu Hoàng-thượng, tiều-tướng không bỏ sót nửa lời.

— Tướng-quân sẽ lên ngựa, ngày mai, hồi bốn giờ rưỡi sáng. Và tướng-quân sai đóng cho ta một con ngựa nữa.

— Bẩm trong chuồng ngựa của Hoàng-thượng ?

— Không, ngựa của một tên ngự lâm pháo-thủ.

— Được lắm, tâu Hoàng thượng, còn gì nữa chăng ?

— Tướng-quân theo ta.

— Một mình ?

— Một mình.

— Tiều-tướng đến đây rước long-giá hay là cứ đứng chờ thôi ?

Tướng-quân chờ trẫm.

— Ở đâu vậy, tâu Hoàng-thượng ?

— Ở cái công con ngoài vườn.

Trung-úy cái vái, hiểu rằng nhà vua cần nói gì với mình đã nói hết rồi. Quả vậy, nhà vua giơ tay một cách rất êm ái mà truyền lệnh cho ra. Trung úy ra khỏi phòng vua, lại quay về ngồi trên ghế. Bấy giờ đã khuya lắm, ta có thể ngờ được là trung-úy đã chợp ngủ, nhưng thật là đang ngồi ngợi rất sâu xa. Trung-úy nghĩ ngợi trong năm tiếng đồng hồ, rồi cười một mình mà rằng :

— Ngủ đi, ngủ ngay đi, chiến-sự trí tử đã nhọc, rồi ngày mai tả sẽ thấy sáng sủa hơn hiện nay.

Năm phát nữa, trung-úy nắm chặt tay mà ngủ, hai mới để bẹ, không thở chuyện kín cần mình ra, mà thở ra một tiếng ngáy pho pho, mỗi tiếng một to ình ỏi trong phòng khách đợi rộng thênh thênh cuốn cao chót vót.

Mari, Mân-chi-ni *tiều-thư*

Mặt trời mới vừa chiếu ánh sáng mập mờ vào những ngọn cây cao vót ngoài vườn, và những ngọn cỏ chỉ gió trên nóc điện cao, thì nhà vua đã đã được hơn hai giờ, lòng còn vấn vít mối tư tình, suốt đêm trằn trọc. Nhà vua mở cửa sổ lấy, đưa con mắt tò mò nhìn ra ngoài sân điện, mọi người đã ngồi im phăng phắc. Giờ hẹn đã đến nơi, cái đồng hồ lớn ngoài sân đã điểm bốn giờ một khắc. Nhà vua không đánh thức tên nội-giám đang ngủ say gần đó, tự mặc quần áo lấy. Tên nội-giám chợt tỉnh, chạy lại, mặt ngơ ngác, tưởng lỗi việc mình, thì vua *Lô-ý* đuổi về phòng mà ngủ và truyền cho không được rì rầng. Nhà vua mới xuống cái thang nhỏ, ra cái cửa nhỏ. thì thấy bên tường vườn một nhà kỵ-sĩ dắt thêm một con ngựa ở tay. Nhà kỵ-sĩ đó đội mũ sụp, trùm áo kín không thể nào nhận được là ai ...

(Còn nữa)

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY nói số 243

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ quạt hoa, cũng, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của nhà-nước.

Hàng tốt, giá công họ, vì hiệu tôi muốn mong dông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

MAO-TRINH Manh sáo.

XIN XEM CHO KỲ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ ma lầm ra không đổi được, lại diết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès cổ đông-nỗ ba chuông mà ở ngay giữa phố Trang-tiền, số nhà 84 Hanoi.

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
84, Rue Paul Bert Hanoi».

HUỈ KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi nào người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngã lánh, phải đau khi quốc ma đa chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã khỏi chứng nhất nào cả, nay hỡi những sự rủi phải đau khi quốc đã khan tiền, hoặc phải đau ở phổi, nay hỡi các người phải chứng nào, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã báo là một bệnh phổ thông, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhuyên tên. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nầy không sống được bao nhiêu vì phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có siêu không ? Nếu sẽ bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm sau giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người sẽ bệnh lao mà sẽ thể sinh con để nổi dược, thì chỉ sinh con cái yếu đe, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt tiêu diệt thì các người không nên để cho giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì phải chữa bệnh đi mới được.

Vậy có việc thì cho hiệu Bảo-chế MONTÈS số 84 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 0 $ 90, Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa cà-phê, uống một lọ, thì tỷ lệ khỏi mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ . . . 0$ 90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Chỉ một chai là . . . . . 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. . . . . 12 $ 00

Bỏ từ 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tây theo giá nào khác Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. . . . . 4 f. 45

Bỏ 0 $ 70 đến 0 $ 80

Sáu lọ. . . . . 24 f. 50

Bỏ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết

« LE PEPTO KOLA BOBIN »

Một lọ . . . . . 11 f. 50

Bỏ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (máu-bè) bổ huyết

Một lọ . . . . . 11 f. 60

Bỏ 1 $ 80 đến 1 $ 90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh ôi dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa hay thường hay hại người, bất kỳ bệnh grippe, nhiều người phát chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc nầy rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Mồ công ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và 2 người cho nóng đến (bị) gái trong 24 giờ là khỏi.

Bảo-chế MONTÈS, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Hội Tri-tri đối với ngày Hưng quốc khánh-niệm — Ngày tháng tới đưa, thấm thoắt đã sắp tới ngày mồng hai tháng năm là ngày Hưng-quốc khánh-niệm.

Ngày hôm ấy hội Tri-tri sẽ trương đăng kết thái và trần thiết tại nhà hội quán và điều đình với các ông giáo trường Pháp-Việt và việc các-cấu học sinh rước đèn cho long trọng.

Đến chiều ngày mùng bốn thì hội mở cuộc diễn kịch tại nhà chớp bóng phố Cầu-đất để lấy tiền giúp vào một việc công ích.

Trước khi khai diễn thì có cảnh hoạt trương Trung-Nam-Bắc đề hiệu ở dưới bóng cờ ba sắc và có các nam-nữ học-sinh hát bài á-quốc ca (Marseillaise)

Chắc bà con trong thành-phố ai ai cũng nhân dịp mua vui mà giúp cho việc công ích.

N. Đ. H. lai cảo.

HÀ-ĐÔNG

Khuyến khích học trò nên thỏ nào ? — Bản quán tiếp được bài sau nầy, vậy xin nguyên-văn đăng báo :

Bây giờ đã là đầu tháng năm Tây rồi đây, gần hết năm học rồi về việc phát phần thưởng cho học trò, ở hội-đồng định nghị ra làm sao ? và định xử-trí việc ấy thế nào ?

Cứ như cái ý-nghĩ nông nổi của tôi mà xem ra thì sự học-hành ở ta bây giờ, tuy các nhà có con em cho đi học, ai nấy cũng đều có lòng nhiệt thành thật ; nhưng về sự học hành vẫn hãy còn chậm chạp lắm ; về phần học-trò đi học, vẫn hãy còn lối lầm mới độ ba bốn chục học trò là cùng. Vậy các ông thử nghĩ xem rằng, trong một làng to như làng Xuân-tảo nầy, nhân số hàng bảy tám trăm người, ruộng nương hàng ba hồn nghìn mẫu, tiền công-quĩ của làng hàng ba bốn nghìn đồng ; ấy là phù hợp như thế nhưng số-giáo thì sao ? mà số học-trò đi học : con ít ỏi như thế, thì cái hiệu quả về việc bổ-giáo trong làng biết đến đời nào cho có hy vọng được. Nếu bảo rằng : sĩ học được thì ẩn vào thân người ấy, cũng gì mà phải dùng đến phần thưởng nữa, cho thêm tốn kém tiền công của làng, nếu nói như vậy, thì nhà nước con cần gì mà phải mở trường ra bổ thầy giáo về để dạy học cho dân, tốn kém kể hàng bao nhiêu tiền trong mỗi hai tháng, phát phần thưởng cho học-trò trong một năm học cũng tốn hết bao nhiêu sách vở giấy bút. Đến như các làng khác trong tỉnh Hà đông, cũng nhiều làng bề hơn làng nầy, dân đinh kém, ruộng nương ít mà lại ở xa-xôi thành-thị, thế mà người ta cũng còn nhiệt-thành về sự học, xin phép nhà nước để mở trường học, xin bổ thầy giáo về để dạy học-trò, khi gần hết năm học, họ lại bàn bạc mua các thứ, để làm phần thưởng phát cho học trò. không quản gì đến sự tốn kém, không ngại gì đến công khó nhọc của mình mà đem hết trí để mưu-tính về việc công-ích ; muốn cho dân làng ngày một tiến-bộ hơn lên, để mất được trông thấy cái hiệu-quả tốt đẹp như kia. Nếu họ cũng nói những câu tôi vừa kể trên thì họ còn cần gì mà phải làm như thế để cầu lấy sự khó-nhọc không đâu. Thật là ; Trông người lại nghĩ đến ta.

Hiểu thế là hiểu lắm. Trong một làng đã có người đi học, sau nầy khôn lớn lên, mới đã tư-cách làm người trong nhà xã-trí mới được thuận hòa phải đạo, không đến nỗi luân thường đảo ngược. Khi ra làm xử việc trong làng, cũng một lòng nhiệt-thành vì nước vì dân, mà trong lòng, không một chút gì là tham-tang hà-lạm mà gây nên thuần phong mĩ tục cho làng. Và lại sự học bây giờ cũng hình như một vật gì nặng-nề to-tát, mà học-trò đi học tựa như một người mang đồ ấy mà đi xa hay trèo cao, thật là vất vả khó nhọc lắm, nếu không chuyên tâm trí ý cố công cùng sức, thì tài nào mà mang cho tới nơi được. Bây giờ muốn cho học-trò mang cho tới nơi, trèo cho đến đỉnh, thời cần phải làm thế nào ? Mà xem ra dân trí còn thấp kém, chỉ hám mê vào cái lợi nhỡn tiền, chứ chưa biết mưu tính những công cuộc về sau : Trong khi đi học, đã mất công ăn áo mặc, lại tốn tiền mua sách vở giấy bút, mà công việc ở nhà lại bỏ cả, không giúp đỡ được chút nào ; phần thưởng đã không có, đến những tập dịch ở trong làng cũng phải làm đủ như người không đi học. Như thế, trách nào mà họ không chán nản, không lười biếng, nay công nọ, mai việc kia, gọi hỏ giúp đỡ đôi chút việc nhà là đủ ; tốn công hại của mà không nên công cán gì. Đó còn là một hạng học-trò tầm thường mà còn hiểm hoi như thế, huống chi muốn có những bực trí giỏi tài cao, làm sao cho được.

Bây giờ muốn cho sự kết quả về đường giáo dục trong làng chóng phát hiện lên, tưởng nên tìm cách đặc biệt mà khuyến khích học trò, khiến cho nó đua nhau mà học, bố mẹ nó càng vui lòng mà cho đi học, như thế thì mới mong một ngày kia có kết quả hay được. Về lại phần thưởng phát cho học-trò, không tốn kém là bao nhiêu mà cũng không phải là một việc tiêu phí.

Cứ như trong làng bây giờ thì ông thầy nên cho phát phần thưởng làm hai kỳ : một kỳ về cuối năm tư và một kỳ nữa về vụ ngâu gặt tháng năm ; trong tất cả ba lớp độ 50 hay 60 học-trò, ông thầy cho thi làm ba lớp ; chấm bài xong, cứ lấy từ người thứ mười trở lên trong mỗi lớp được dự vào hạng trúng cách phát phần thưởng. Khi ông thầy chấm xong, định vi thứ rồi, nên định lấy một ngày nào là ngày phát phần thưởng ông thầy nên nói với ông chánh hội-đồng, cho họp hội-đồng để phát phần-thưởng cho học-trò. Khi phát phần thưởng thì ông thầy và các [illegible] đều đăng ê-a mà khuyến khích trong lệ những người học-trò nào chăm chỉ học hành mà đã được dự vào hàng trúng cách, nếu được như thế, chắc rằng học-trò sẽ ganh đua nhau mà học chăm chỉ chuyên cần, ra công cố sức để mong cho sẽ được một cái bảo bạnh về cuối năm học-trò đã đua ganh nhau như thế, tưởng cũng chẳng bao lâu mà trong làng sẽ thành ra một làng văn vật phục-hưng, vui về biết bao, sung sướng biết bao !

Vậy mong rằng tòa hội-đồng trị sự và ông chánh tổng lý trưởng trong làng Xuân-tảo nay đến kỳ hội đồng nên mau mau bàn định về việc khuyến khích tưởng lệ học trò, hoặc phát phần thưởng, hoặc tìm cách khác đặc biệt mà tưởng lệ cũng được qui hồ làm cho học-trò nó vui lòng thích chí, nó nức nhau, ganh đua nhau mà chăm chỉ chuyên cần về đường học hành là đủ. Nhưng cần nhất là các ông phải bàn tính mau mau về công cuộc đó, vì bây giờ đã là đầu tháng năm tây rồi, không còn mấy nỗi nữa mà đã đến vụ nghỉ gặt.

Vậy mong rằng các ông bảo trưởng cầm quyền chính ở trong làng nên lưu tâm mà vo tròn một cái hiệu quả tốt đẹp như kia cho chóng được hoàn toàn viên mãn.

Mong lắm thay !!

Xuân-tảo V. N. T. lai cảo

BẮC-NINH

Những tệ quá chừng. — Bộ này ở về hạt phố Vệ-an và phố Yên-mẫn rất nhiều những quán cường-đạo những nhiễu dân tình. Đêm nào đáng ấy cũng tụ họp nhau không kém gì đánh cướp, hiện mấy tháng nay nhiều nhà bị phải tay đảng ấy, như nhà T. bị đánh người lấy của, nhà B cũng bị chẹt, còn những kẻ đi đường về khuya thì bị cướp lột và những nhà mất thường thường rất nhiều, mà xem ra không thấy trinh báo với quan trên.

Ôi ! ngẫm thay cho những nhà bị đảng ấy mà không biết kêu với quan trên để trừng-trị cho những quân vô-loài, cứ sự nể người chức việc dọa rằng thân-cận với những người trong sở Cảnh-sát, nếu mà sinh sự thì sự sinh ; rồi bọ lừa đến liền hại đến thân, cho nên không ai dám hé răng, chỉ im cho liều sự.

Hiện ngày nay đương sinh-nhai trong phố sợ không, nhiều người có lo lo sợ sợ đảng gian ấy, không trông gì đến sự làm ăn.

Như thế mà những người làm việc không biết trách-nhiệm mình mà canh phòng giữ gìn cho dân hạt, để dong tàng những quân ấy phạm đến hạt mà quấy nhiễu.

Việc này mong sao đến tai quan trên, gia ân cho dân trong hạt, phải người thám xét đó bắt cho hết nọc đảng cản đỡ ấy, và mong quở trách cho người làm việc một lần, để răn cho biết sợ, thời dân phố ấy mới có thể an-cư mà buôn bán làm ăn được, mong thay ! mong thay !

Đỗ-mạnh-Khuê lai cảo.

Sở Verneuil & Gravereaud

Cần dùng hai người thợ tiện giỏi để làm vào hai bàn tiện mới.

Lương cao. 3260

NHÀ NGHỈ MÁT

Tại Sầm sơn (Thanh-hóa) có nhà nghỉ mát để cho người Tây và người Annam thuê, thuê cả tháng hay là từng ngày cũng được.

Có phòng ngủ đủ đồ vật dụng.

Có bàn cơm Tây và cơm Annam.

Ai muốn hỏi trước điều gì xin hỏi tại nhà Tân-hợi

Ở phố Paul-Bert, số 18, tỉnh Nam-định và ở phố Thương mại, số 3, tỉnh Thanh hóa 3261

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thường trú hội viên cũng Bắc đầu bội-tinh

Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port Saïd tại cấp Rue

Ngoại khoa, bệnh-tình, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 53.

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần 3018.

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Bản quán mở ra mục này để đăng những việc riêng về việc trăng, giá đăng báo thì tùy nặng, để có thể tỷ Phần những việc đăng ở mục này, ai bị lầm, người ấy nhận trách nhiệm, chớ bản-quán không biết tới ho thế nào cả.

Tên tôi là Hoàng-Dương Ký ở số 74, phố hàng Bạc, Hanoi có lời kính cáo để các ông các bà cùng các chủ quen thuộc biết cho rằng : thằng con trai thứ tư tôi tên là : Wong-nhi-Nin, 22 tuổi, đã có vợ con, nay chơi bời lêu lổng lắm, thường mọc tên tôi và ăn cắp thiếp danh của tôi, mà đi vay mượn các nơi.

Vậy xin có lời kính cáo các ngài hễ thấy nó làm như vậy thì xin đừng cho vay, và tôi không chịu trách nhiệm,

Nay kính
HOÀNG-DƯƠNG-KÝ

3259

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-bảo rằng : phàm những số tiền quá hai hào (0 $ 20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandate-postes) ; chớ dùng gửi bằng timbres.

« Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), từ thứ 0 f. 10 (0 $ 04) trở xuống ; chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

NHÀ-ĐẺ MỚI

70, Phố Hàng-Bông, Hanoi

Nhà Đẻ quan Docteur PAUCOT có 40 buồng, sạch sẽ, tĩnh mạc, đèn máy, đồ dùng như phòng khách Âu-tân, có người hầu bạ nước, nôi, giặt-giũ, và phát áo lợt lòng, sữa, chai nước nóng cùi và có lá, có xiêm.

Sự trông nom lại có hai bà Sages-femmes đã từ chức rồi là bà Phạm-thị-Lý và bà Ng-thị-Yến ở hẳn trong Nhà Đẻ hàng Bông để 45 đề và tiếp đãi các bà, mà tôi ngày nào cũng lên thăm bắt mạch khai đơn cũng không lấy tiền. Bà nào muốn tiện mời về đỡ ở nhà cũng được.

Ai bằng huyết, tiểu sản, huyết bạch, hiếm hoi, muốn chữa đẻ vào chữa cũng được (năm riêng). Xin mời lại xem và hỏi cách thức.

Mỗi bà một buồng 10 ngày. 6$00
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. 10.00
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. 15.00
Mỗi bà hai buồng, 10 ngày. 20.00

Ra vào tự do

2557

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM

金寶南

BIJOUTERIE - ORFÈVRERIE

NAM-BẢO

Hanoi — 16 Rue de la soie, 16 — Hanoi

CHẾ-TẠO : — Vòng, xuyến, hột, nhẫn, giầy đao đồng hồ, giầy truyền, đầu gậy, cân ô, tới-bạc, vỹ thuốc lá, hộp thuốc lá, vỏ điếu, v. v.. bằng vàng đúng tuổi đúng cân và toàn bạc nén. Có nhiều thợ khéo để làm hàng lấm các qui khách đặt lối-riêng.

BÁN : — Vàng diệp Vinh thịnh-long, mặt đá thực (đủ các mùi), ngọc-thạch giầy đao thời-ngà giầy kim-khánh giầy kim tiền, đồng hồ quả quít vỏ bạc và vỏ kền, v. v.

Buôn bán chắc chắn cốt lấy sự tin cẩn làm gốc. 2042

NHÀ BA MŨI

Số giây nói 328

Nhà ba mũi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng rằng « M. Tę-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bành caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mới đến bản-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Long, số 48, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch
Quản-lý, B. Tư-duy-Mưu

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ

Tổng-cục ở số 18, Phố Mã-Vỹ
Ấn-quán ở số 45, Phố Hàng Bồ } HANOI

ĐIỆN-THOẠI SỐ 167

Thưa các Ngài,

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ chúng tôi đã mua được cái nhà in ĐẠI-PHONG-DỤC-KÝ ở phố hàng Bồ, số nhà 45, kể từ ngày 4 Mai 1922 mà đi thời chúng tôi nhận nhà in ấy làm của thư-xã ; chúng tôi lại mới nhận được máy in chữ in ở bên Tây gửi về nữa, thực có thể làm được hết các việc in. Vậy xin các Ngài có dùng đến việc in sách vở, thư thiếp, giấy má gì thời xin gửi thư cho Bản-xã chủ-nhiệm là :

M. TRẦN-QUANG-HUY
Directeur de la Société ÍCH-HỮU THƯ-XÃ
HANOI

3257

MỚI XUẤT BẢN

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI

của

Ông NGUYỄN-ĐỖ MỤC dịch thuật

Dày 466 trang. — Giá bán 0 $ 60 một quyển

Tiền cước gởi là 0 $ 20

Vì quyển sách này nhiều trang, cho nên cân nặng

Bìa đẹp, chữ in rất rõ ràng, dây bằng ba quyển « ÁY AI HẸN NGỌC TRẾ VÀNG »

Bán tại bản-quán và các cửa hàng sách

Mua mau kẻo hết !

CẦN NGƯỜI LÀM VIỆC

Hiệu tôi nay cần thêm 3 người làm việc, giả lương tháng từ 15 $ 00 đến 50 $ 00.

Một người Ký-lục làm Quản-lý.

Một người Comptable.

Một người đánh máy.

Ông nào có thể giúp tôi được việc gì thì xin mời lại nói chuyện tại hiệu ĐỨC LONG, số nhà 90, ph.- Mã-mây, Hanoi. 2058

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

Tối thứ bảy :

GIÀU ĐỔI BẠN SANG ĐỔI VỢ

(Tích mới soạn lần thứ nhất)

Thật là một tích nên xem cho biết người hay, kẻ dở — Chuyện một cậu lúc nghèo thì anh anh, em em, vợ vợ chồng chồng ; khi làm nên, nhẫn lình quên bạn và định giết vợ, thật đáng ghét — Nhưng cậu ta bị một trận đòn, nào là bạn đánh, nào vợ đánh cho cũng như ở, thật chẳng ai thương, giả cậu sửa lại : Giàu không nên đổi bạn mà sang không nên đổi vợ, khi hay biết là nhường nào.

Ngày chủ nhật :

Nghỉ hát ban ngày

Tối chủ-nhật :

KIỀM THỦY PHÙNG TIÊN

Tích này nói về một nhà kiếm hoi thành tâm cầu-tự mà đẻ con gái, rồi thật là cầu được ước thấy, oai trò lắm : có một cảnh động tự nhiên nó loang ra thì có một ông lão già con Thạch-lân ra cho.

Có rước đến, có rước sư tử.

Tối thứ hai :

HỒ-XUÂN-HƯƠNG

Ra thơ kén chồng, một trò làm thơ thất luật bị bỏ thăng khiêng chung quanh đình rất buồn cười.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 10 Mai đến thứ ba 16 Mai 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong thế giới

SAPPHO

Phiên ảnh đại mỹ thuật Đại pháp đài 4 kỳ

HỒI THỨ 1 và 2

Nghỉ

SAPPHO

Chớp nốt hồi thứ 3 và 4

ANH EM CHỈ THIẾT

Hài-kịch rất buồn cười ! Không thể nào nhịn được.

Tuần-lễ sau sẽ chiếu phiên ảnh

LE DESTIN ROUGE

Rất hay ! rất lạ !

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

TOURNÉE DE MUSIC-HALL

M. ABEL MAJUREL chủ-nhiệm

PHƯỜNG CA-VŨ VÀ NHẠC THÁI-TÂY

Thứ bảy 13 Mai 1922

Đúng 9 giờ rưỡi sẽ có :

Hòa-nhạc của cả Phường Hát và diễn một tích con, đề-nhan là

HẢN ! ! !

Tân năp đã từng nổi tiếng ở rạp Grand-Guignol

Đàn bà trẻ con ai xem cũng được

Trò xong thì sẽ có Hòa-Nhạc Jazz-band

Lần nào cũng mới ! Cũng đổi trò.

Giá chỗ ngồi :

Biệt hạng. . . 2 $ 50
Hạng nhất . . 1. 50
Hạng nhì. . 0 $ 50 người thường
— . . 0. 40 binh-lính

Bán vé trước ở Hôtel Métropole 3255

THƯƠNG GIỚI TÂN VĂN

Tàu tới tàu đi

Tàu *Eubée* chứng 27 Mai thì ở Haiphong sẽ chạy vào Saigon và sang Pháp.

Tàu *Azay le-Rideau* ở Marseille đã chạy sang Đông-pháp ngày 21 Avril.

Tàu *Amiral Latouche-Tréville* ở Port-Said đã chạy đi Djibouti ngày 3 Mai.

Tàu *Amiral Ponty* ở Marseille sẽ chạy sang Đông-pháp ngày 25 Mai.

Tàu *Porthos* ở Thượng-hải khởi-hành ngày 11 Mai. Chứng đến 16 Mai thì tới Haiphong.

Tàu *Chambord* ở Marseille đã chạy sang Đông-pháp và Nhật-bản ngày 5 Mai.

Tàu *Orénoque* ở Saigon đã chạy ra Bắc ngày 10 Mai. Chứng ngày 15 thì tới Haiphong.

Tàu *Armand Béhic* ở Marseille đã chạy sang Đông-Pháp và Nhật-bản ngày 5 Mai.

Đô chạm, đô sơn, kiểu mẫu sành,
Muốn mua xin đến hàng An-bình.
Bôn tư, nhà tại hàng Bông nọ,
Mừng nước ta nay kỹ-nghệ tinh.

ĐỦ MÙI!

Hiệu CỰ-LONG mới nhận được đủ các mùi da đi mùa bức. Quí khách ông bà nào muốn dùng giầy tây, giầy ta thật tốt mà hợp thời-trang, xin viết thư cho hiệu *CỰ-LONG, 61, Rue des Paniers, Hanoi.* 2027

CÁO-BẠCH

Ngài nào muốn thửa đồ gỗ trạm và trơn, thì xin đến hiệu Thuận-Lợi, 37, phố Hàng Mã-mây, Hanoi; hiệu tôi làm được và vẽ được đủ các thứ tủ bàn ghế kiểu tây, kiểu ta, kiểu tàu, vân, vân.

NGUYỄN-VĂN-THUẬN
Sculpteur
37, Rue des Pavillons Noirs, Hanoi
2094

興 CHÂN-HƯNG 眞

潘興成 PHAN-HƯNG-THÀNH

26, Rue des Cantonnais, Hanoi

Bán buôn và bán lẻ đủ các thứ tơ lụa, hàng Tàu, hàng Tây, hàng Ta, hàng Saigon, vân vân.

Hàng tốt mà tính nói giá hơn các hiệu khác.

Qui-khách ở xa muốn mua hàng gì xin viết giấy về bản-hiệu sẽ gửi ngay đi contre-remboursement. Bản-hiệu có cả thợ may rất khéo, qui-khách có muốn may luôn tại hiệu cho tiện thì xin đo kích thước gửi về bản-hiệu trước cho bản-hiệu chia từ một phần tiền; còn thiếu bao nhiêu sẽ gửi đi lấy sau, may cắt cẩn-thận và rất là chóng gì có nhiều thợ giỏi. 2540

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Khi các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quản báo, chứa lại thế nào thì biên rõ rằng vẫn đầy, và gửi theo hai hào (0 $ 20) bằng tem sống (mới) để dán vào giấy quản khác).

Để có những gửi tiền theo thể mà có sự nhầm lẫn thì bản-quán phải trả cũng hay.

Nước hoa vệ-sinh mới sang

Kính trình các quý-khách biết rằng hiệu tôi bản thứ nước hoa Jean de Parys gọi là Arôme des Feliahs dùng để xức khăn-tẻ, thuốc-điếu, và xi-gà. Lại có bán đủ các thứ như sau này: nước gội-đầu, cà-rem, phấn, xà-phòng thơm, vân vân.

Bán tại hiệu VŨ-QUANG-PHÚC
Thân-khoán
48, Phố nhà Thờ, 48, Hanoi
Đặc-quyền Đại-lý Bắc-kỳ.
Bán cắt và bán lẻ, giá tính phải chăng.
2066

泰 LO'I-THÁI 利

BÀN SỈ VÀNG BẠC
104 Rue des changeurs Hanoi
(Trước là số nhà 116)

Bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm buôn bán thực thà, được nhiều qui khách chiếu cố, đã thành nền nếp, nên có thể bán được nói giá hơn mọi nơi. Hàng bán có đem nhận vàng đã cân đủ tuổi, đã các ngài thân hành lại, hoặc gửi thư về, bản hiệu cũng theo thời-giá mà tính rất phải chăng 2562

THUỐC CHỮA BỆNH THƯƠNG GÂN

Chúng tôi lấy làm bản-hạnh mà bi-cáo cho công chúng đều biết rằng quan Bác-sĩ Leroy, là thầy thuốc, coi các nhà thương ở Ba-lê mới tìm được một thứ thuốc rất công hiệu để chữa những bệnh không ngờ được, bệnh đau gân, bệnh già, đánh trống ngực, khó thở, đi lâm cho chỉ được sáng, cho ốc được yên lặng và được tinh tường.



Quan Bác-sĩ Leroy ngài bảo thuốc Neurinase này đúng mà chữa bệnh không ngủ được đau gân, đau rồi thì rất là công hiệu. Thực là một thứ thuốc rất tốt, không nguy hiểm gì cả, mà ở trẻ sống đúng thì lại càng tốt lắm.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả. 2054

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiến
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 50 một chai
Thay thuốc mới: ai Muốn dùng thuốc này phải đến đây quan Đốc-tờ người Pháp thì mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
Thuốc số một; hiệu nghiệm, mới mại không muốn làm việc gì; dùng thuốc này hay lắm!

Máy thứ bán-hiệu hay bán:
Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là D10, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho-sai SIROP PECTORAL, dác-cỏ, rễ-mỉ.
Thuốc LAO chỉ người lớn dùng được thôi
Thuốc tiêu hiệu MONTÈS
thuốc sáng = 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc tối = 0 $ 90 một chai
Chữa các chứng lậu: chẳng kì mới hay cũ: sống thuốc ancholo-antiseptique và thuốc thông-tiểu-tiện Bélé-hiệu khi nhỏ khỏi. Thuốc này đã chữa được rất nhiều người bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
Trị những bệnh đàn bà như: Kinh nguyệt không điều, hay lẽ khi hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau bụng, gọi con, nồng thuốc này đi mau sẽ lấy lại mau lại trong mình để sau này.

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ TẠI-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MÔ-SÉ
Kính-hiển, đồ-hiển, thuốc-hiển hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc *Citra* và thuốc *Regnard's*
Đèn cuộn và bán bao kín
Bán sắt và bán lẻ

« THUỐC DÉRÉ »
8 $ 90 một chai 1/4 litre
Trị bệnh giang mai MỚI lại mới lắng cả. Dùng thuốc rồi rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc! Dùng thuốc khác rồi uống nhầm thuốc này thì nồng chết khỏi bàn. (vọng) Thuốc này rất hay, rất giỏi; rồi những bệnh gì đều sẽ tinh dậy, tuỳ bệnh nào cho người ra bệnh.
Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn litre. Giá có $ 2 00 mà thôi.

RƯỢU
QUINQUINA CUSSAC
Rất bổ
dùng cho những người ốm yếu.
BÁN TẠI
NHÀ
GUIONEAUD FRÈRES
ở Hanoi-Haiphong,
và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.
2141

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có **bán từ tám giờ sáng.**

AI MUỐN MAY MẶC, TỜ, LỤA HÀNG TỐT, HÀNG ĐẸP
THÌ NÊN ĐẾN HIỆU



PHAN-THÁI-THÀNH

Số 4, Phố hàng Ngang, Hanoi

Có đủ các thứ hàng Tây, hàng Tàu, hàng Ta, hàng Saigon, vân vân.

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư.
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên 5 $ 00
Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người.
Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lợi lẽ nói rất để dàng lệ-thú.



Thưa các ngài, chúng tôi mới tìm được một thứ vải trắng lợp mũ thực bền thực đẹp mà không bao giờ dán được
2080 *Hay kinh.*

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán lại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ Phụ-quán ở vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2048

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các qui-khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc chắn để gửi chúng tôi làm tin, như là: đã bản cửa nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc trái, công thái mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy mà ấy. mà nếu đáng khi chúng tôi giữ các giấy mà ấy có phiếu nào được mở trăng số thì cái số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cắt lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy cứ hỏi tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.
2035

N° 27

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-BỈ-MỤC *dịch thuật*

Cổ phu-nhân nói:

— Hiền-tỷ và biện-đệ nghĩ vậy, thật là hay lắm. Nghĩ vì nỗ không thật là con tôi đẻ ra, chi bằng hiền-đệ viết một phong thư sai người tiến Kinh nói với phu-quân (*Lưu-tiếp*) tôi là được bo-thôn.

Cổ-hoành-nghiệp nói:

— Vâng! Nếu vậy thì tôi xin viết một phong thư và hai chị cùng viết một phong thư, để tôi sai người tiến Kinh nói với *Lưu* quốc-trượng. *Lưu* quốc-trượng đã biết thì mọc của *Thới-phan-phượng* rồi, chắc thế nào cũng bằng lòng.

Nói xong, tức-khắc gọi người nhà lấy giấy bút, viết thư và sai người tiến Kinh. *Thới-phan-phượng* rất lấy làm đắc-ý. Có đứa nữ-tỳ báo cho *Lưu-gến-ngọc* biết. Nàng *Lưu-gến-ngọc* ruột tằm bồi-rồi đau như dao cắt.

Nàng nghĩ thầm: thân-phụ ta khi nào lại không bằng lòng. Nhưng *Thới-phan-phượng* dầu tài-mạo song toàn đến đâu nữa, ta cũng quyết không chịu phụ lời thề cùng *Hoàng-phủ thiếu-hoa* Vạn-nhất có ép gả thì ta đành lại bắt-chước *Mạnh-lệ quân* mà gieo mình xuống sông cho toàn danh-tiết.

Nàng *Lưu-gến-ngọc* chỉ trực mình vì một nỗi không tức khắc về ngay mà bàn với *Giang-tam-lữu* được. Từ đó nàng ăn không biết ngon, ngủ không yên giấc. Đến ngày thứ 4, nàng lại theo *Cổ* phu-nhân về.

Nàng lén thẳng *Hiếu vân-các*, sai con *Phi-diên* xuống lầu, rồi sẽ nói với *Giang-tam-lữu* rằng:

— Mụ ơi! tôi sắp sửa đến ngày tận số!

Giang tam-lữu mới kinh ngạc mà hỏi rằng:

— Việc gì thế?

Lưu-gến-ngọc liền thuật cho nghe câu chuyện *Thới-phan-phượng* cầu hôn và đã viết thư tiến Kinh nói với *Lưu* quốc-trượng. Nàng lại bảo *Giang-tam-lữu* rằng:

— Thân-phụ tôi tất thế nào cũng bằng lòng, bây giờ mụ nghĩ kế gì mà cứu tôi cho được?

Giang tam-lữu ngẫi ngẩn người ra, nghĩ thầm: tạ cũng khó lòng nghĩ được kế gì mà cứu tiểu-thư. Và tiểu-thư vốn tính khí-khái, giả sử liều mình tự-tử thì làm thế nào, chi-bằng ta hãy dùng kế « Hoãn binh », kiếm lời khuyên nhủ nàng cho nàng đừng tự-tử, rồi sau sẽ liệu.

Mụ mới thở dài mà than rằng:

— Sao tiểu-thư lại cứ yên trí như vậy, tôi chắc vị-tất *Lưu* quốc-trượng đã bằng lòng.

Lưu-gến ngọc nói:

— Tái-mạo *Thới phan-phượng* thế nào, thân-phụ tôi vốn đã biết từ trước. Và việc này mà thành thì tình thân-ái càng thêm một-thiết, khi nào thân-phụ tôi lại không theo.

Giang-tam-lữu nói:

— Sự nhân-duyên là bởi tại trời. Dẫu có thành công cho thư thì, khi nào mới nói đã xong ngay được. Vạn-nhất *Lưu* quốc-trượng thuận gả, bấy giờ tôi sẽ lập kế bảo-toàn được danh tiết cho tiểu-thư.

Lưu-gến-ngọc mới được yên lòng mà rằng:

— Nếu mụ không lập kế cứu tôi thì tôi cũng liều một chết mà thôi.

Giang tam-lữu nói:

— Khi nào khẩn-cấp, tôi sẽ có diện-kế.

Lại nói chuyện người nhà bọ *Cổ* mãi đến thượng-tuần tháng 2 năm sau mới vào Kinh. Bấy giờ vừa gặp khi quan tiên-phong là *Liên-đăng* về triều báo tin *Lưu-khuê-bích* bị *Vi-dũng-đại* bắt.

Lưu tiếp đang thương khóc buồn rầu, bỗng tiếp được thư nhà nói về việc *Lưu-gến-ngọc* đã trưởng thành, có *Thới-phan-phượng* cầu-hôn. *Lưu-tiếp* nghĩ thầm: *Thới-phan-phượng* dung-nhan tuấn-tú. Và lại càng đồng thư-hương còn đâu hơn nữa.

Nghĩ vậy, mới viết hai phong thư, một phong gởi cho *Cổ-hoành-nghiệp* bảo lòng gả *Lưu-gến-ngọc* cho *Thới-phan-phượng*; còn một phong thư nữa gởi cho *Cổ* phu-nhân, bảo cho *Lưu gến-ngọc* về nhà chồng.

Người nhà vâng mệnh đem hai phong thư về, mãi đến tháng 4 mới về đến *Vân-nam*, đệ một phong thư vào trình *Cổ-hoành-nghiệp*; còn một phong thư đưa sang cho *Cổ* phu-nhân.

Hôm ấy *Cổ* phu-nhân đang cùng *Lưu-gến-ngọc* trò-chuyện ở nhà trong, bỗng thấy nữ-tỳ vào báo rằng:

— Bẩm có người ở *Bắc kinh* đưa thư *Lưu* quốc-trượng về đó!

Cổ phu-nhân nghe báo liền đứng dậy đi ra nhà ngoài. Nàng *Lưu-gến-ngọc* ngẫi thầm: tình-mệnh của ta quan-hệ ở bức thư này! Nàng nghĩ vậy, mới vội-vàng theo ra.

Cổ phu-nhân lại sực nghĩ đến câu chuyện năm trước, nổi giận mà mắng rằng:

— Sự nhân-duyên của mình thì biết quan-tâm như thế, chưa chi đã vội vàng theo ra, chực đò-la tin tức. Còn chị dâu mày khi xưa thì mày đưa ra hậu-lâu để cho đâm đầu xuống sông. Việc ấy người thế đáng giận.

Nàng *Lưu-gến-ngọc* nghe nói, thẹn đỏ bừng mặt lên rồi đứng chân đứng lại, không dám theo nữa. *Cổ* phu-nhân đi ra nhà ngoài xem thư, bấy giờ nàng *Lưu gến-ngọc* sẽ rón-rén đứng ở phía sau bình-phong nom trộm.

Cổ phu-nhân mở phong thư, mới xem được mấy câu đầu, liền cười mà rằng:

— Đã là chỗ thân mà lại cần thân thì quả nhiên phu-quân ta phải vâng thuận.

Nàng *Lưu-gến-ngọc* nghe nói cần ấy, bèn xiển phách lọc, mà chạy vào nhà trong. *Cổ* phu-nhân xem đến đoạn dưới, mới biết việc *Lưu-khuê-bích* bị quân giặc bắt, liền ngất người đi, rồi ngã lăn xuống đất, bất tỉnh nhân-sự.

Các nữ tỳ chạy vào báo với *Lưu gến-ngọc* rằng:

— Không biết cớ sao phu-nhân đang xem thư mà bỗng ngất người đi, ngã lăn xuống đất? Tiểu-thư nên mau mau ra để cứu chữa.

Nàng *Lưu-gến-ngọc* đang nói chuyện với *Giang-tam-lữu*, nghe nữ-tỳ báo, vội vàng chạy ra, cùng các nữ-tỳ vực *Cổ* phu-nhân lên trên giường. Nàng cầm lấy bức thư xem, mới biết là *Lưu-khuê-bích* bị giặc bắt, cũng động lòng thương xót.

Cổ phu-nhân thấy con ơi! thương hại thay, ngày nay con bị quân giặc bắt, khổ-sở biết là dường nào! khiến cho mẹ luống những đau lòng đứt ruột!

HỒI THỨ XXXI

Cổ phu-nhân trở vào phòng ngủ, vật mình lăn khóc ở trên giường. *Giang-tam-lữu* bảo nàng *Lưu-gến-ngọc* rằng:

— Nay nhân lúc phu-nhân xót thương công-tử, tiểu-thư nên gỡ ý ăn-cắn, tự-khắc phu nhân không nỡ để cho tiểu-thư xuất giá.

Lưu-gến-ngọc nói:

— Xưa nay tôi vẫn một lòng hiếu-thuận, chỉ vì phu-nhân cứ hay phân-biệt thân-sơ đó mà thôi.

(Còn nữa).

NGUYỄN-V.-LUẬN